

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NK  
THÀNH PHỐ CT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2020/HSST

Ngày: 28/12/2020

**NHÂN DANH  
NU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK – THÀNH PHỐ CT**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Hồng T

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Võ Hoàng V

2. Bà Hồ Thị Kim L

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ An T - Thư ký Tòa án nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Hải Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 216/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 804/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Minh T**, giới tính nam, sinh năm 1995, tại Cần Thơ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 242 Khu vực Khánh Bình, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn Còn (còn sống) và bà: Bùi Thị Thu (còn sống). Bị cáo có 03 người anh ruột (lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1988; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 23/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận NK.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi tiếp nhận tin báo của người dân, vào lúc 17 giờ 00 phút, ngày 23/8/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận NK kết hợp Công an phường Cái Khế T hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Võ Minh T tại phòng 001, khách sạn Hà Phương số 120/10B Trần Phú, phường Cái Khế, quận NK, thành phố Cần Thơ phát hiện Võ Minh T, Trần Thị Mỹ U và Nguyễn Trần Thành L có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Qua khám xét thu giữ:

- 01 ít chất bột màu trắng trên đĩa sứ màu trắng được bỏ vào gói nilon nẹp miệng; 01 gói nilon nẹp miệng chứa tinh thể dạng cục không màu (được thu trên đĩa sứ màu trắng);

- 01 hộp nhựa hiệu Japand Ten Su bên trong có chứa 12 viên nén màu xanh và 01 gói giấy gói 01 phần viên nén màu xanh (được thu giữ trên bàn);

- 01 gói nilon màu đen nẹp miệng chứa tinh thể dạng cục không màu (được thu giữ trong bọc nilon để trên bàn);

- 01 bóp da bên trong: 01 gói nilon chứa 02 phần viên nén màu hồng; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng chứa chất bột màu trắng; 01 gói nilon chứa tinh thể không màu (được thu giữ trong túi quần treo trong tủ).

- 01 ống hút bằng giấy; 01 thẻ nhựa; 01 cân điện tử; 01 loa nghe nhạc, 01 đèn chớp;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu gold, bị bể màn hình (bút lục: 66-68)

Tại Cơ quan điều tra, Võ Minh T khai nhận: Vào khoảng 09 giờ ngày 23/8/2020, Võ Minh T đến phòng 001 khách sạn Hà Phương gặp An (không rõ họ tên, địa chỉ) để sử dụng ma túy, tại đây An đưa 1/4 viên thuốc lắc và nấu khây trên đĩa rửa bị cáo sử dụng, bị cáo cùng sử dụng thuốc lắc và khây với An. Sau đó, bị cáo gọi điện thoại cho Trần Thị Mỹ U đến; khi U đến phòng 001 thì được An mời sử dụng thuốc lắc và khây trên đĩa, U đồng ý sử dụng 1/4 viên thuốc lắc và khây trên đĩa. Sau khi cả ba sử dụng ma túy được khoảng 20 phút thì An có việc riêng nên đi ra khỏi phòng; lúc này U điện thoại cho Nguyễn Trần Thành L đến đón đi công việc, khi L vừa đến phòng 001 thì có lực lượng Công an vào kiểm tra phát hiện, thu giữ ma túy khây trên đĩa sứ do T, U và An sử dụng còn dư; số ma túy thu giữ trong bóp da là của riêng bị cáo, số ma túy này bị cáo đã được bạn cho trU đó tại Karaoke Red Diamond để sử dụng. Riêng 01 gói nilon màu đen chứa tinh thể không màu, 01 hộp nhựa chứa 12,5 viên nén màu xanh (thu giữ trên bàn), bị cáo T không biết của ai.

Trần Thị Mỹ U thừa nhận đã đến phòng 001 sử dụng ma túy (thuốc lắc và khây) cùng T và An. Khi lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ số khây (Ketamine)

trên đĩa sứ là ma túy mà An cùng sử dụng với U, T còn dư. Đối với 01 hộp nhựa chứa 12,5 viên nén màu xanh, 01 gói nylon màu đen chứa tinh thể không màu (để trên bàn) và số ma túy mà Công an thu giữ trong bóp da của T thì U hoàn toàn không biết là của ai. Do chất ma túy loại Ketamine thu giữ trên đĩa sứ màu trắng chỉ có khối lượng 0,3095 gam nên không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận NK đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Thị Mỹ U.

Tại bản cáo trạng số 203/CT-VKSNK ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Võ Minh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Kết luận giám định số 347/KL-PC09(Hóa) ngày 28/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ. Kết luận:

Gói 1: Chất bột màu trắng trong gói nylon (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,0205 gam, loại Ketamine;

Gói 2: Tinh thể không màu trong gói nylon (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,2890 gam, loại Ketamine;

Gói 3: Mười hai viên nén màu xanh trong lọ nhựa và một phần viên nén màu xanh trong gói giấy (ký hiệu M3) gửi giám định không tìm thấy chất ma túy và tiền chất thường gặp, tổng khối lượng: 11,2124 gam;

Gói 4: Tinh thể không màu trong gói nylon (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,2085 gam, loại Ketamine;

Gói 5: Hai phần viên nén màu hồng trong gói nylon (ký hiệu M5a) gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,1790 gam, loại MDMA;

+ Chất bột màu trắng trong tờ tiền mệnh giá 1000 đồng (ký hiệu M5b) gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,1253 gam, loại Ketamine;

+ Tinh thể không màu trong gói nylon (ký hiệu M5c) gửi giám định là ma túy, khối lượng: 0,4001 gam, loại Ketamine.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong đó: Về hình phạt chính: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Gia đình bị cáo có công với cách mạng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Minh T từ 01

năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách bị cáo. Về vật chứng: đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận NK, thành phố Cần Thơ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Võ Minh T bị truy tố: Ngày 23 tháng 8 năm 2020 bị cáo T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,8349 gam ma túy, loại Ketamine và 0,1790 gam ma túy, loại MDMA với mục đích sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi của bị cáo Võ Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định của bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nU về quản lý chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và môi nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nU và toàn thể nhân dân đang có những chính sách và biện pháp phòng chống, ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo T lại tiếp tay cho tội phạm Ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với hành vi cố ý trực tiếp. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử khẳng định Viện kiểm sát nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Võ Minh T ra trU toà về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh trU pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi lööing hình Hoäi ñoàng xeùt xöu coù xem xeùt giaûm nheï moät phaàn traùch

nhieãm hình sỡi cho bò caũo do bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo có ông ngoại là người có công cách mạng là liệt sĩ được Tổ quốc ghi công, ñiềũc quy ñiềũc tại ñiểm s khoản 1 và khoản 2 Ñiềũc 51 Bộ luật Hình sỡi. Xét thấy, bị cáo Võ Minh T có địa chỉ cư trú rõ ràng trong địa bàn quận Cái Răng nên Hội ñồng xét xử thiết nghĩ không cần cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội mà cho bị cáo ñược hưởng án treo thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nU ñối với gia ñình có công cách mạng nhằm tạo ñiều kiện cho bị cáo ở ngoài sửa chữa, phục thiện làm công dân tốt theo ñề nghị của Viện kiểm sát là hợp lý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, ñiều luật còn qui ñịnh hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy ñịnh tại khoản 5 ñiều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xong xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, làm nghề ca hát không có thu nhập ổn ñịnh. Hội ñồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung ñối với bị cáo T.

[7] ñối với người tên An và người cho bị cáo T ma túy tại Karaoke Red Diamond quá trình ñiều tra do T khai chưa rõ nên sẽ xác minh xử lý sau. Vì vậy, Hội ñồng xét xử không ñề cập giải quyết. Công an quận NK ñã ra quyết ñịnh xử phạt hành chính ñối với Trần Thị Mỹ U là ñúng nên không ñề cập ñến.

ðối với Nguyễn Trần Thành L ñến ñón U ñi công việc hoàn toàn không biết số ma túy trong phòng, bản thân L cũng không sử dụng ma túy nên không ñề cập xử lý là phù hợp với pháp luật.

[8] Về vật chứng vụ án: - Gói niêm phong số 347G2, 347G3, 347G4, 347G5/KL-PC09 ngày 28/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ theo qui ñịnh là vật Nhà nU cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- ñối với 01 ñiện thoại ñi ñộng Iphone XS Max, màu vàng gold, imei: 353094101404818, bề màn hình. ðây là ñiện thoại bị cáo T khai ñùng ñể liên lạc với gia ñình không ñùng cho mục ñích sử dụng ma túy nên xét nghĩ trả lại cho bị cáo T.

- Bóp da bị cáo T ñùng ñể dấu ma túy thiết nghĩ cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 ñĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 ống hút bằng giấy, 01 cân ñiện tử, 01 đèn chớp không rõ nhãn hiệu, 01 loa nghe nhạc không rõ nhãn hiệu T khai là của An xét thấy liên quan ñến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ÑIỀũC**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Áp dụng ñiểm i khoản 1 ñiều 249; ñiểm s khoản 1, khoản 2 ñiều 51, ñiều 65 Bộ

luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Võ Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án. Có cản trở thời hạn tạm giam cho bị cáo T từ ngày 23/8/2020 đến ngày 28/12/2020.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy Gói niêm phong số 347G2, 347G3, 347G4, 347G5/KL-PC09 ngày 28/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bóp da, 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 ống hút bằng giấy, 01 cân điện tử, 01 đèn chóp không rõ nhãn hiệu, 01 loa nghe nhạc không rõ nhãn hiệu.

- Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng gold, imei: 353094101404818, bề màn hình.

(Theo Biên bản Về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận NK và Chi cục Thi hành án quận NK ngày 04 tháng 11 năm 2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo qui định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhân:

- TAND TP. Cần Thơ;

- VKSND Q. NK;

- THA Q. NK;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Hồng T**